

Số: 98/TB-PCTT

Tiền Giang, ngày 07 tháng 5 năm 2024

THÔNG BÁO SỐ 138

Tình hình mặn khu vực tỉnh Tiền Giang đến sáng ngày 07/5/2024

Stt	Vị trí điểm đo	Độ mặn cao nhất (gam/lít)	So với ngày trước (gam/lít)	So với cùng kỳ năm 2023	So với cùng kỳ năm 2016
I	Trên Sông Tiền				
1	Bến Đò Hòa Định (xã Hòa Định, huyện Chợ Gạo)	4,90	tăng 0,7 g/l	cao hơn 0,1 g/l	cao hơn 0,2 g/l
2	Cổng Xuân Hoà (xã Xuân Đông, huyện Chợ Gạo)	3,20	tăng 0,25 g/l	cao hơn 1,0 g/l	cao hơn 0,86 g/l
3	Vàm Tân Mỹ Chánh (phường 9, thành phố Mỹ Tho)	2,40	tăng 0,42 g/l	cao hơn 0,73 g/l	thấp hơn 0,2 g/l
4	Công Viên Lạc Hồng (phường 1, thành phố Mỹ Tho)	2,01	tăng 0,39 g/l	cao hơn 0,71 g/l	cao hơn 0,21 g/l
5	Cầu Trường Chính Trị (xã Trung An, thành phố Mỹ Tho)	0,98	tăng 0,03 g/l	cao hơn 0,13 g/l	cao hơn 0,1 g/l
6	Cầu Xoài Hột (xã Bình Đức, huyện Châu Thành)	0,73	tăng 0,19 g/l	cao hơn 0,1 g/l	cao hơn 0,73 g/l
7	Cầu Kinh Xáng (xã Song Thuận, huyện Châu Thành)	0,32	tăng 0,18 g/l	thấp hơn 0,03 g/l	cao hơn 0,32 g/l
II	Trên Sông Soài Rạp và Kênh Chợ Gạo				
1	Cầu Nổi (xã Bình Đông, thành phố Gò Công)	18,80	tăng 0,6 g/l	cao hơn 7,4 g/l	cao hơn 3,1 g/l
2	Cổng số 3 (xã Đồng Sơn, huyện Gò Công Tây)	17,25	giảm 0,06 g/l	cao hơn 9,45 g/l	cao hơn 2,75 g/l
3	Cầu Chợ Gạo (thị trấn Chợ Gạo, huyện Chợ Gạo)	17,10	tăng 0,3 g/l	cao hơn 9,4 g/l	cao hơn 2,1 g/l
4	Bến Đò Xuân Đông (xã Xuân Đông, huyện Chợ Gạo)	13,45	tăng 0,85 g/l	cao hơn 7,15 g/l	cao hơn 1,55 g/l

III	Trên Sông Hàm Luông				
1	Mỹ Hóa P 7, TP Bến Tre (45km) Cách sông Tiền 29km	3,90	tương đương	cao hơn 0,3 g/l	cao hơn 0,3 g/l
2	An Hiệp Xã An Hiệp, CT, BT (55km) Cách sông Tiền 19km	2,10	tăng 0,1 g/l	cao hơn 1,0 g/l	tương đương
3	Vàm Mơn Phú Sơn, Chợ lách, BT(65km) Cách sông Tiền 9km	0,70	tăng 0,1 g/l	cao hơn 0,5 g/l	cao hơn 0,6 g/l
IV	Trên Sông Vàm Cỏ Tây				
1	Tân An Cầu Tân An, TP Tân An (75km)	9,30	tăng 0,6 g/l	cao hơn 8,6 g/l	thấp hơn 1,7 g/l

- Dự án ngọt hóa Gò Công:

- + Cổng Xuân Hòa vận hành lấy gạn. Các cổng còn lại đóng ngăn mặn.
- + Mức nước trên kênh trục chính: từ -0,33 mét đến -0,29 mét.

- Dự án Phú Thạnh-Phú Đông:

- + Tất cả các cổng đóng ngăn mặn.
- + Mức nước trên kênh trục chính: từ -0,92 mét đến -0,91 mét.

- Dự án Bảo Định:

- + Cổng Gò Cát, Bảo Định, Xoài Hột đóng ngăn mặn.
- + Mức nước trên kênh trục chính: từ +0,03 mét đến +0,17 mét.

- Các cổng trên đường tỉnh 864 (giai đoạn 1): Cổng Âu Nguyễn Tấn Thành, Cầu Cổng, Rạch Gầm, Phú Phong, Cây Còng, Chùa 1, Hai Tân, Mù U, Cái Sơn vận hành tự do.

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT Tiền Giang;
- Cty TNHH MTV Khai thác CTTL TG;
- UBND các huyện, thị, thành;
- Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện;
- Phòng Kinh tế TPMT, TP Gò Công và TX Cai Lậy;
- Chi cục Thủy lợi;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tiền Giang;
- Lưu VT.

**TL.TRƯỞNG BAN
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Đức Thịnh